

Số: /2026/QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO LYK

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phân bổ (điều hòa) số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 153/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số/TTr-STC ngày tháng năm 2026; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số/BC-STP ngày ... tháng ... năm 2026;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định quy định phân bổ (điều hòa) số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định số lượng, chủng loại xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Xe ô tô phục vụ công tác chung là xe ô tô có số chỗ ngồi từ 4 đến 16 chỗ ngồi (bao gồm cả xe ô tô một cầu, hai cầu; xe ô tô con Pickup, xe ô tô tải Pickup cabin kép (gọi tắt là xe ô tô bán tải)) để phục vụ công tác chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và không thuộc danh mục xe ô tô chuyên dùng theo quy định.

b) Quyết định này không áp dụng đối với số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung của Văn phòng Thành ủy, cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành ủy (trừ Đảng ủy cấp xã) và doanh nghiệp nhà nước.

c) Những nội dung liên quan đến quy định về xe ô tô phục vụ công tác

chung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 153/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các Văn phòng cấp Thành phố (trừ Văn phòng Thành ủy); các sở, ban, ngành Thành phố và tương đương; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố); đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (bao gồm đảng ủy xã) (sau đây gọi là các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương).

b) Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung.

Điều 2. Xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung

1. Phân bổ (điều hòa) số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện theo quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Ngoài số xe ô tô đã được xác định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Quyết định này, các cơ quan, đơn vị có hoạt động đặc thù, được giao thực hiện nhiệm vụ: kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, điều tra cơ bản địa chất và khoáng sản, bảo trợ xã hội, phục vụ người có công, quản lý thị trường,... thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố được bổ sung số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung để thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị (kể cả đơn vị trực thuộc) là tiêu chuẩn, định mức, được ổn định theo mỗi chu kỳ 05 năm, kể từ thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành; trừ trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị và đơn vị trực thuộc (nếu có) thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động, thành lập mới đơn vị trực thuộc hoặc cơ quan, người có thẩm quyền quyết định phân bổ (điều hòa) cần thực hiện phân bổ lại số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung để đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương.

Số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung ban hành kèm theo Quyết định này là định mức tối đa (số lượng tối đa) sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng tiêu chuẩn, định mức

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô quy định tại Quyết định này được sử dụng làm một trong các căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, mua sắm, bố trí, khoán kinh phí sử dụng, thuê dịch vụ xe ô tô, quản lý, sử dụng và xử lý xe ô tô.

Việc quản lý, sử dụng và xử lý xe ô tô phục vụ công tác chung phải được thực hiện công khai, minh bạch, hiệu quả, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Nguyên tắc xác định mức giá xe ô tô:

a) Giá mua xe ô tô phục vụ công tác chung tối đa là 950 triệu đồng/xe. Trường hợp cần thiết phải trang bị xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi, xe ô tô 02 cầu loại 07 hoặc 08 chỗ ngồi thì mức giá có thể cao hơn nhưng không quá 1.300 triệu đồng/xe (đối với xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi), không quá 1.600 triệu đồng/xe (đối với xe ô tô 02 cầu loại 07 hoặc 08 chỗ ngồi).

Mức giá xe ô tô trong tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung là giá đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật, sau khi trừ đi các khoản chiết khấu, giảm giá (nếu có); chưa bao gồm: lệ phí trước bạ; lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện giao thông; lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; phí bảo hiểm. Trường hợp xe ô tô được miễn các loại thuế (thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng) thì phải tính đủ số thuế được miễn này vào mức giá xe để xác định tiêu chuẩn, định mức.

b) Xe ô tô phục vụ công tác chung thuộc Danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia được ban hành theo Thông tư số 69/2024/TT-BTC ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Bộ Tài chính. Trường hợp quá 01 năm, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, giá xe ô tô trên thị trường có biến động tăng, Đơn vị mua sắm tập trung của Thành phố (Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Thành phố thuộc Sở Tư pháp) được xây dựng giá dự toán mua xe ô tô cao hơn mức giá đã quy định nhưng mức giá tăng thêm không vượt quá 15% so với mức giá theo quy định tại Quyết định này, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố thông qua để làm cơ sở tổ chức thực hiện mua sắm tập trung theo quy định.

Việc mua sắm tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về ngân sách Nhà nước, và pháp luật khác có liên quan, đảm bảo nguyên tắc công khai, tiết kiệm, hiệu quả.

3. Việc quản lý, sử dụng và xử lý xe ô tô phục vụ công tác chung phải được thực hiện công khai, minh bạch, hiệu quả, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có trách nhiệm:

a) Tuân thủ đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức tại Quyết định này (khuyến khích trang bị, sử dụng xe ô tô giảm phát thải, thân thiện môi trường); đảm bảo nguyên tắc trang bị, mua sắm, quản lý, sử dụng và thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý xe ô tô phục vụ công tác chung theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

b) Trong trường hợp có thay đổi về cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có trách nhiệm rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định điều chỉnh tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cho phù hợp.

c) Căn cứ phạm vi hoạt động, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng xe thực

tế; Người đứng đầu cơ quan (cơ quan chủ quản) quyết định phân bổ chủng loại, số lượng cụ thể cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Số lượng xe ô tô được phân bổ (điều hòa) cho từng cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số lượng xe ô tô được xác định theo quy định của cơ quan, đơn vị đó nhưng phải bảo đảm tổng số xe sau khi phân bổ (điều hòa) không vượt quá tổng số lượng xe của cơ quan chủ quản đã được xác định. Việc phân bổ chủng loại, số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung phải được lập thành văn bản hành chính, thực hiện công khai trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan mình và đồng gửi đến Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Khu vực II để theo dõi.

2. Kho bạc Nhà nước Khu vực II: phối hợp, thực hiện kiểm soát chi đối với các nội dung liên quan đến xe ô tô công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đúng quy định pháp luật.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để được hướng dẫn; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.

2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 61/2024/QĐ-UB ngày 17 tháng 09 năm 2024 về ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của khối Văn phòng Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 137/2024/QĐ-UB ngày 31 tháng 12 năm 2024 về ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của khối quận, huyện, thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 07/2025/QĐ-UB ngày 17 tháng 01 năm 2025 về ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của khối sở, ban, ngành và tương đương Thành phố, tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Quyết định số 3946/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 quy định số lượng, chủng loại xe ô tô phục vụ công tác chung theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương; Quyết định số 3947/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 quy định phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương.

c) Quyết định số 2667/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2024 phê duyệt phương án sắp xếp xe ô tô phục vụ công tác chung trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị, đoàn thể cấp Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&TCTHPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội;
- TT.HĐND Thành phố;
- TT.UBND Thành phố;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (KT/...)(...)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH